

Bản án số:108 /2025/HSST

Ngày 31/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Dín

Bà Lê Giang Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6- Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Lương Xuân Định - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6- Lào Cai mở phiên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2025/HSST ngày 28/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2025/QĐXXST-HS ngày 17/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đức T**- Tên gọi khác: không; giới tính: Nam

Sinh ngày 22/01/1985 tại tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 17 B, phường C, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Xuân H(đã chết) và bà Đỗ Thị C, sinh 1955; cư trú tại: Tổ 17 , phường C, tỉnh Lào Cai; chưa có vợ, con; có nhân thân xấu: Năm 2021 bị đưa đi cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc với thời hạn 12 tháng theo quyết định số 12/2021/QĐ-TA ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Ngày 30/11/2021 chấp hành xong, đến nay đã được xoá tiền sự.

Tiền án: Có 01 tiền án: Năm 2023 bị xử 01 năm 03 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 66/3023/HSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Ngày 06/7/2024 bị cáo chấp hành xong. Tính đến ngày phạm tội 03/9/2025 chưa được xoá án tích; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai- Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/9/2025, bị cáo Bùi Đức T gọi điện thoại cho

Bạch Mạnh Hà mua 500.000đ(Năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy loại Heroine , H đồng ý. Sau đó, bị cáo Bùi Đức T thuê xe ôm chở xuống điểm hẹn, khi đến khu vực cách nhà của Hà khoảng 100m thì bị cáo bảo người lái xe ôm dừng xe lại và đứng đợi, còn bị cáo T một mình đi bộ hướng về nhà của H. Khi đến bờ tường rào nhà của Hà bị cáo thấy có viên gạch kê ở trên tường, bị cáo nhấc viên gạch lên thấy có 01 gói nhỏ gói bằng giấy ăn, bị cáo T cầm lên biết bên trong chứa ma túy Heroine nên cất luôn vào túi quần bên phải đang mặc rồi cầm 500.000 đồng ném vào phía trong bờ tường trả cho Bạch Mạnh H, sau đó đi bộ quay lại vị trí xe ôm đang đứng đợi. Bị cáo Bùi Đức T tiếp tục thuê người lái xe ôm chở đi theo hướng về xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai. Khi đến đoạn đường cách nghĩa trang thôn Hòa Lạc, xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai khoảng 200m, bị cáo tìm nơi để sử dụng ma túy nên bảo người lái xe ôm dừng xe lại, sau khi nhận được tiền công người lái xe ôm này rời đi, còn bị cáo một mình đi bộ vào khu nghĩa trang thôn Hòa Lạc để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi bị cáo đi đến cổng của nghĩa trang thì bị tổ công tác của Công an xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai phát hiện và yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, bị cáo Bùi Đức T khai nhận đang cất giấu ma túy trên người và tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói nhỏ gói bằng giấy ăn, bên trong có 05 gói nhỏ gói bằng giấy bạc, màu trắng, mở các gói nhỏ ra kiểm tra bên trong đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng, bị cáo khai nhận là ma túy Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Bùi Đức T, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của bị cáo Bùi Đức T: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 10, đã qua sử dụng, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 863719054041927/00, số IMEI 2: 863719054041935/00, bên trong gắn 01(một) thẻ sim số seri 89840200010632653317.

Tại kết luận giám định số 503/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,212(Không thấy hai trăm mười hai) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine (Heroin)

Cáo trạng số 53/CT- VKS ngày 28/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai truy tố bị cáo Bùi Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai giữ quyền công tố luận tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,171(Không thấy một trăm bảy mươi một) gam ma túy Heroine (Heroin) còn lại sau trích mẫu giám

định cùng 05 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vẽ sinh) được cho vào 01(một) bì thư in sẵn.

Tịch thu: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 10, đã qua sử dụng, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 863719054041927/00, số IMEI 2: 863719054041935/00, kèm 01(một) thẻ sim, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, thân vỏ trầy xước để sung vào ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Bùi Đức T khai nhận do bị cáo nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/9/2025 bị cáo gọi điện cho Bạch Mạnh Hà mua 500.000đ(Năm trăm nghìn đồng) được 0,212(Không phải hai trăm mười hai) gam ma túy Heroine(Heroin) mục đích để sử dụng. Khi bị cáo đi đến khu nghĩa Trang thôn Hoà Lạc để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,212(Không phải hai trăm mười hai) gam ma túy Heroine(Heroin) mục đích để sử dụng cho bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Năm 2023 bị xử 01 năm 03 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 66/3023/HSST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Ngày 06/7/2024 bị cáo chấp hành xong. Tính đến ngày phạm tội 03/9/2025 bị cáo chưa được xoá án tích. Vì vậy, lần phạm

tội này của bị cáo được xác định “ *Tái phạm* ” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo còn có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2021 bị đưa đi cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc với thời hạn 12 tháng theo quyết định số 12/2021/QĐ-TA ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Ngày 30/11/2021 chấp hành xong, đến nay đã được xoá tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định 0,171(*Không thấy một trăm bảy mươi một*) gam ma túy Heroine (Heroin) còn lại sau trích mẫu giám định cùng 05(năm) mảnh giấy bạc màu trắng, 01(một) mảnh giấy màu trắng được cho vào 01(một) bì thư in sẵn; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 10, đã qua sử dụng, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 863719054041927/00, số IMEI 2: 863719054041935/00, kèm 01(một) thẻ sim, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, thân vỏ trầy xước để sung vào ngân sách Nhà nước. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu huỷ và sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với Bạch Mạnh H là người mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 03/9/2025. Quá trình điều tra, Hà không thừa nhận, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu nào khác để chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa H và bị cáo. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Bạch Mạnh H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người nam giới lái xe ôm, bị cáo khai đã trở bị cáo đi mua ma túy ngày 03/9/2025. Quá trình điều tra không xác định được thông tin, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Đức T 03(ba) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2025

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy: 0,171(Không phải một trăm bảy mươi mốt) gam ma túy Heroine (Heroin) còn lại sau trích mẫu giám định cùng 05 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng được cho vào 01(một) bì thư in sẵn. Trên một mặt của bì thư có ghi: " *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Bùi Đức T tại thôn Hoà Lạc, xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai ngày 03/9/2025*"

Tịch thu: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 10, đã qua sử dụng, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 863719054041927/00, số IMEI 2: 863719054041935/00, kèm 01(một) thẻ sim, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, thân vỏ trầy xước để sung vào ngân sách Nhà nước(*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2025*)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, điều 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND Khu vực 6- LC(1);
- Trại tam giam số 1 CA tỉnh Lào Cai(1);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh LC (1);
- Phòng PV06 Công an tỉnh LC (1);
- Phòng THADS KV6- Lào Cai (1);
- Bị cáo (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu hồ sơ; vp (2).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thuý Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- THADS huyện Bát Xát(1);
- Nhà tạm giữ; Bị cáo (1);

Nguyễn Thị Thúy Hằng

- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

